

Số: 10/2025/GCN-ĐLS-ĐTBD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Chứng nhận tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luật sư
(Đợt 10 năm 2025)**

ĐOÀN LUẬT SƯ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Luật sư số 65/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, được sửa đổi, bổ sung ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 123/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Luật sư được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 137/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 10 năm 2018;

Căn cứ Thông tư số 02/2019/TT-BTP ngày 15/3/2019 của Bộ trưởng Tư pháp quy định nghĩa vụ tham gia bồi dưỡng bắt buộc về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư;

Căn cứ Điều lệ Liên đoàn Luật sư Việt Nam;

Căn cứ Nội quy Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Ban Đào tạo, Bồi dưỡng và Văn phòng Đoàn Luật sư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Chứng nhận 142 luật sư đã tham gia chương trình bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ luật sư do Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức (danh sách kèm theo).

- **Nội dung:** “*Những quy định mới trong Bộ luật Hình sự và Bộ luật Tố tụng hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2025) luật sư cần lưu ý trong hoạt động bào chữa*”.

- **Trình bày:** Luật sư Nguyễn Thành Công, Ủy viên Ban Chủ nhiệm Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, Giám đốc Công ty Luật TNHH Đông Phương Luật.

- **Thời gian:** Ngày 20 tháng 9 năm 2025.

- **Hình thức bồi dưỡng:** Tham gia trực tiếp lớp bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ luật sư.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và trong năm tổ chức bồi dưỡng.

Điều 3: Ban Đào tạo, Bồi dưỡng, Văn phòng Đoàn Luật sư, luật sư có tên trong danh sách kèm theo, tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Chủ nhiệm (để b/c);
- Website Đoàn Luật sư;
- Lưu VT, Ban ĐTBD.

**KT. CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Luật sư Nguyễn Hải Nam

DANH SÁCH LUẬT SƯ

Được chứng nhận tham gia bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ của luật sư
(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/2025/GCN-ĐLS-ĐTBD ngày 24 tháng 9 năm 2025 của
Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh)

SỐ	HỌ VÀ TÊN LUẬT SƯ	NĂM SINH	SỐ THẺ	ĐOÀN LUẬT SƯ	THỜI GIAN
1	Nguyễn Thị Kim Anh	1985	13233	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
2	Quan Vân Anh	1972	5364	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
3	Mai Thị Ngọc Anh	1988	10968	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
4	Nguyễn Quốc Anh	1978	17089	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
5	Nguyễn Thị Thu Ba	1988	19326	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
6	Nguyễn Công Bằng	1997	22456	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
7	Hà Ngọc Bảo	1998	23076	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
8	Nguyễn Văn Bình	1975	17856	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
9	Bùi Trường Chinh	1974	6837	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
10	Phạm Văn Công	1994	22463	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
11	Đỗ Doãn Đại	1975	18986	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
12	Phạm Thành Đạt	1957	2426	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
13	Phạm Thanh Điền	1964	2438	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
14	Trần Thị Ngọc Diệp	1978	2331	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
15	Đặng Thị Ngọc Diệp	1998	21443	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
16	Từ Thụy Xuân Diệu	1984	15874	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
17	Từ Ngọc Trần Đông	1991	15393	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
18	Huỳnh Thanh Dũ	1982	6204	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
19	Huỳnh Thị Thanh Dung	1989	13395	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
20	Lê Kinh Dũng	1991	19632	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
21	Nguyễn Văn Dũng	1962	20864	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
22	Phạm Đại Dương	1992	19494	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
23	Nguyễn Thị Thủy Dương	1987	13398	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
24	Nguyễn Thị Thủy Dương	1997	21095	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
25	Nguyễn Tiến Hải Dương	1991	15166	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
26	Nguyễn Thủy Dương	1988	11362	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
27	Lê Thị Duyên	1974	21676	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
28	Võ Thị Thanh Hà	1978	10797	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
29	Nguyễn Thị Lệ Hà	1980	11874	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
30	Nguyễn Thị Ngọc Hân	1987	16136	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
31	Trần Thị Hằng	1982	20627	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
32	Đỗ Lệ Hằng	1998	23551	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
33	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	1973	2541	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
34	Võ Hồng Hạnh	1991	13249	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
35	Trần Trọng Hiếu	1988	14203	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
36	Nguyễn Thị Hoa	1992	16679	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
37	Nguyễn Thị Hoa	1998	21107	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
38	Nguyễn Thị Xuân Hoà	1955	8224	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

39	Phùng Thị Hoà	1961	2625	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
40	Đoàn Thị Hoài	1997	21794	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
41	Phạm Thanh Hoàng	1968	13256	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
42	Nguyễn Gia Hoàng	1975	15402	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
43	Đỗ Đức Vân Hồng	1958	15621	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
44	Nguyễn Văn Huân	1990	12193	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
45	Phạm Mạnh Hùng	1979	6423	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
46	Hồ Mạnh Hùng	1954	6254	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
47	Đào Văn Hưng	1970	21248	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
48	Lê Thị Mai Hương	1979	10806	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
49	Nguyễn Thị Thuý Hường	1978	2750	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
50	Hoàng Quang Huy	1982	183	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
51	Trần Ngọc Quang Khải	1980	432	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
52	Nguyễn Công Khán	1977	2763	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
53	Nghê Gia Khánh	1976	6273	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
54	Trần Thế Kiệt	1966	9532	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
55	Nguyễn Tuấn Kiệt	1994	17828	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
56	Nguyễn Thị Ngọc Kiều	1990	21380	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
57	Đỗ Dư Lạc	1970	2808	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
58	Bàng Mạch Lam	1964	2814	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
59	Châu Bá Lâm	1991	16304	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
60	Lý Thị Ngọc Lan	1979	12206	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
61	Lê Thanh Liêm	1972	2861	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
62	Nguyễn Anh Linh	1983	19544	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
63	Nguyễn Văn Lộc	1985	8627	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
64	Ngô Duy Luân	1979	11555	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
65	Đinh Thị Tuyết Mai	1985	10814	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
66	Tô Thị Hồng Mai	1994	21128	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
67	Thái Minh Mẫn	1971	2968	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
68	Nguyễn Tiến Mạnh	1978	7061	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
69	Mai Ngọc Thiện Minh	1976	2987	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
70	Trần Đăng Minh	1979	9336	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
71	Ngô Thị Châu Minh	1978	9553	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
72	Nguyễn Đức Nam	1973	8270	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
73	Trần Xuân Nam	1992	13416	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
74	Nguyễn Thị Trúc Ngân	1983	23742	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
75	Thái Hồng Nghĩa	1977	3041	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
76	Nguyễn Thị Phong Nguyên	1977	5053	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
77	Lê Thị Minh Nhân	1954	3085	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
78	Nguyễn Trọng Nhân	1993	17643	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
79	Tạ Ánh Nhi	1991	14222	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
80	Nguyễn Thị Nhung	1991	14961	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
81	Vũ Thị Kiều Oanh	1998	22517	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
82	Lê Đông Yến Pha	1991	18995	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

83	Trương Thị Pha	1994	17822	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
84	Trà Văn Hoàng Phố	1963	3149	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
85	Lê Thị Phương	1979	15912	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
86	Nguyễn Thị Phương	1988	11894	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
87	Lê Minh Quân	1986	23936	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
88	Trần Bảo Quốc	1972	7717	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
89	Nguyễn Đăng Quốc	1993	16785	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
90	Nguyễn Bá Quý	1973	11399	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
91	Đậu Thị Quyên	1989	12319	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
92	Khâu Văn Sĩ	1959	14827	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
93	Đào Xuân Sơn	1979	12636	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
94	Đỗ Thị Sương	1987	9738	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
95	Đinh Ngọc Tài	1966	3310	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
96	Phạm Nguyễn Nhật Tân	1996	21822	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
97	Trần Mạnh Thắng	1975	3417	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
98	Trần Toàn Thắng	1979	15926	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
99	Chung Ngọc Thanh	1977	3386	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
100	Võ Thị Kim Thảo	1979	18139	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
101	Huỳnh Thanh Thi	1978	5782	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
102	Bùi Lê An Thiện	1983	19869	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
103	Nguyễn Gia Thiện	1971	3440	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
104	Nguyễn Thị Thơ	1980	22690	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
105	Phạm Hoài Thu	1971	3478	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
106	Danh Thị Anh Thư	1987	9640	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
107	Trần Thị Thuý	1992	19176	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
108	Huỳnh Vũ Hà Tiên	1998	22185	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
109	Trương Thị Tiến	1994	22917	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
110	Nguyễn Hữu Tiến	1979	19874	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
111	Nguyễn Xuân Tín	1993	16088	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
112	Phạm Văn Tín	1985	19875	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
113	Đào Thị Mỹ Toàn	1983	21404	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
114	Phạm Ngọc Trâm	1982	17789	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
115	Lý Bảo Trân	1993	16094	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
116	Cái Phước Tri	1997	22550	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
117	Nguyễn Thị Thanh Trúc	1984	5798	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
118	Phạm Thị Thanh Trúc	1986	13432	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
119	Thái Thị Nhã Trúc	1988	23656	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
120	Phạm Thành Trung	1981	21209	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
121	Nguyễn Thị Thanh Tú	1971	8347	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
122	Vũ Văn Tú	1972	3668	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
123	Nguyễn Thị Tú	1997	21155	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
124	Trần Trọng Tuấn	1971	5395	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
125	Nguyễn Anh Tuấn	1955	13436	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
126	Nguyễn Minh Tuấn	1971	11418	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ

127	Lê Thế Tuyền	1993	21671	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
128	Đặng Tuấn Thảo Uyên	1992	19004	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
129	Lê Thị Tuyết Vân	1995	23141	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
130	Dương Xuân Vinh	1977	8354	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
131	Nguyễn Quân Vương	1987	23446	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
132	Đặng Xuân	1961	9681	TP. Hồ Chí Minh	8 giờ
133	Nguyễn Sĩ Bình	1954	11224	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	8 giờ
134	Lương Ngọc Lan	1960	6768	Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	8 giờ
135	Đoàn Thị Thu Hằng	1994	22048	Tỉnh Bình Dương	8 giờ
136	Bùi Thị Hiền	1982	19303	Tỉnh Bình Dương	8 giờ
137	Thái Thị Nhung	1991	21163	Tỉnh Bình Dương	8 giờ
138	Nguyễn Tuấn Sơn	1987	19525	Tỉnh Bình Dương	8 giờ
139	Trần Thị Thương	1995	20272	Tỉnh Bình Dương	8 giờ
140	Nguyễn Minh Đức	1988	16520	Tỉnh Đồng Nai	8 giờ
141	Trần Thị Mai Hồng	2000	Tập sự	Tỉnh Đồng Nai	8 giờ
142	Nguyễn Huỳnh Minh Hiếu	1989	22612	TP. Hà Nội	8 giờ